



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày 09 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán


Kính trình : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long (DCL),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long, được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO, phát hành ngày 25 tháng 3 năm 2020.

Toàn bộ báo cáo được đăng tải trên website DCL: www.pharimexco.com.vn. Báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất được đính kèm theo tờ trình này.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 



Nguyễn Văn Sang

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2019

Tháng 3 năm 2020

SỐ: 044 /VACO/BCKT.HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 25 tháng 3 năm 2020, từ trang 05 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (dưới đây gọi chung là “Báo cáo tài chính hợp nhất”).

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Văn phòng Hà Nội

Tầng 12A, tòa nhà TCT 319, số 63 Lê Văn Lương,

P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 3577 0781

Fax: (84-24) 3577 0787

Văn phòng Đồng Nai

Số 79 đường Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng,

Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Tel: (84-251) 382 8560

Fax: (84-251) 382 8560

Văn phòng Hải Phòng

499 Quán Toan, P. Quán Toan

Q. Hồng Bàng, Tp. Hải Phòng

Tel: (84-225) 353 4655

Fax: (84-225) 353 4316




11/9/2020 10:05:11

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.




Lê Xuân Thắng
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số: 0043-2016-156-1

Thay mặt và đại diện cho
CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO
Tp. HCM, ngày 25 tháng 03 năm 2020



Bùi Thị Phương
Kiểm toán viên
Giấy CN ĐKHN Kiểm toán số: 2369-2018-156-1

15/03/2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	26	756.656.943.174	812.363.794.235
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	26	4.642.714.575	8.184.180.268
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		752.014.228.599	804.179.613.967
4. Giá vốn hàng bán	11	27	564.819.880.378	595.819.477.877
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10 - 11)	20		187.194.348.221	208.360.136.090
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	29	137.492.149.492	54.198.600.982
7. Chi phí tài chính	22	30	46.522.602.205	44.635.647.881
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		37.582.151.274	34.510.913.496
8. Chi phí bán hàng	25	31	128.025.670.549	143.884.690.203
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	31	46.380.964.339	53.723.721.023
10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		103.757.260.620	20.314.677.965
11. Thu nhập khác	31	32	2.935.423.649	3.366.380.727
12. Chi phí khác	32	33	1.959.820.991	3.653.205.107
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		975.602.658	(286.824.380)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		104.732.863.278	20.027.853.585
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	34	17.820.819.933	7.100.335.627
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	16	(91.584.503)	229.488.314
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51 - 52)	60		87.003.627.848	12.698.029.644
18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		88.473.693.030	12.534.549.475
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(1.470.065.182)	163.480.169
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	35	1.557	217
21. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	35	1.244	235



Trịnh Quốc Khánh
Phó Tổng Giám đốc
Vĩnh Long, ngày 25 tháng 3 năm 2020

Nguyễn Lâm Minh Thương
Người lập biểu

Trần Huệ Nga
Kế toán trưởng